

LỊCH THI KỲ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ TĂNG CƯỜNG, NĂM HỌC 2023 - 2024 (Đợt 1)

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
1	233ICH134001	Báo cáo chuyên đề thực tiễn	1.00	Viện Sau đại học	22	Tiểu luận		24/06/2024		Hoàng Văn Cường (25128)	04/07/2024
2	233PUR42309	Báo in và báo trực tuyến	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	50	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Thị Lợi (10006)	06/07/2024
3	233PUR42301	Báo in và báo trực tuyến	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Thị Lợi (10006)	06/07/2024
4	233PUR42303	Báo in và báo trực tuyến	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Thị Lợi (10006)	06/07/2024
5	233PUR42305	Báo in và báo trực tuyến	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Thị Lợi (10006)	06/07/2024
6	233PUR42307	Báo in và báo trực tuyến	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Thị Lợi (10006)	06/07/2024
7	233JAP42001	Biên dịch thương mại Nhật Việt - Việt Nhật	2.00	Khoa Đông phương học	34	Tự luận 60	08h00	28/06/2024	BPH102(34)	Cao Thị Phương Thảo (25042)	08/07/2024
8	233MMC40501	Biên kịch phim ngắn	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		24/06/2024		Huỳnh Thị Mai Trinh (04010)	04/07/2024
9	233MMC40503	Biên kịch phim ngắn	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		24/06/2024		Huỳnh Thị Mai Trinh (04010)	04/07/2024
10	233MMC40505	Biên kịch phim ngắn	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	59	Tiểu luận		24/06/2024		Huỳnh Thị Mai Trinh (04010)	04/07/2024
11	233NUR44601	Chăm sóc sức khỏe bệnh nhân mắc bệnh truyền nhiễm	2.00	Khoa Y - Dược	33	Trắc nghiệm	09h40	29/06/2024	BPH013(33)	Lê Thị Kim Chi (60403)	09/07/2024
12	233NUR50501	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng nâng cao	2.00	Khoa Y - Dược	15	Tự luận 60	09h40	26/06/2024	BPH010 (15)	Nguyễn Phi Hùng (60340)	06/07/2024
13	233NUR50701	Chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh truyền nhiễm nâng cao	2.00	Khoa Y - Dược	14	Trắc nghiệm	08h00	26/06/2024	BPH010 (14)	Nguyễn Ngọc Hân (60769)	06/07/2024
14	233SOC30101	Chính sách xã hội	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	56	Tiểu luận		26/06/2024		Bùi Thị Phương Hạ (60177)	06/07/2024
15	233ECO41801	Chuyên đề Dữ liệu lớn	2.00	Khoa Kinh tế - Quản trị	64	Tiểu luận		24/06/2024		Lê Hồng Danh (28007)	04/07/2024
16	233BIO42401	Công nghệ lên men thực phẩm	2.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	16	Tiểu luận		29/06/2024		Huỳnh Thành Đạt (60724)	09/07/2024
17	233PUR30609	Đạo đức nghề nghiệp PR	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	68	Tiểu luận		24/06/2024		Phạm Thị Hường (04042)	04/07/2024
18	233PUR30611	Đạo đức nghề nghiệp PR	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	70	Tiểu luận		24/06/2024		Phạm Thị Hường (04042)	04/07/2024
19	233PUR30601	Đạo đức nghề nghiệp PR	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	68	Tiểu luận		24/06/2024		Phạm Thị Hường (04042)	04/07/2024
20	233PUR30602	Đạo đức nghề nghiệp PR	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	68	Tiểu luận		24/06/2024		Phạm Thị Hường (04042)	04/07/2024
21	233PUR30605	Đạo đức nghề nghiệp PR	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	68	Tiểu luận		24/06/2024		Phạm Thị Hường (04042)	04/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
22	233PUR30606	Đạo đức nghề nghiệp PR	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	68	Tiểu luận		24/06/2024		Phạm Thị Hương (04042)	04/07/2024
23	233KOR32005	Địa lý dân cư và kinh tế Hàn Quốc	2.00	Khoa Đông phương học	40	Bài tập lớn		30/06/2024		Nguyễn Trần Kim Ngân (60907)	10/07/2024
24	233KOR32003	Địa lý dân cư và kinh tế Hàn Quốc	2.00	Khoa Đông phương học	44	Bài tập lớn		30/06/2024		Nguyễn Hồng Nhung 2 (60820)	10/07/2024
25	233KOR32001	Địa lý dân cư và kinh tế Hàn Quốc	2.00	Khoa Đông phương học	53	Bài tập lớn		30/06/2024		Kim Dong Seok (25171)	10/07/2024
26	233TRA41201	Du lịch sinh thái	2.00	Khoa Du lịch	2	Tiểu luận		24/06/2024		Nguyễn Lưu Diễm Phúc (60252)	04/07/2024
27	233PHT11001	GDTC 2 - Bơi lội cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Ngô Đăng Khoa (60162)	04/07/2024
28	233PHT11002	GDTC 2 - Bơi lội cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Ngô Đăng Khoa (60162)	04/07/2024
29	233PHT11003	GDTC 2 - Bơi lội cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	49	Thực hành		24/06/2024		Ngô Đăng Khoa (60162)	04/07/2024
30	233PHT11004	GDTC 2 - Bơi lội cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Ngô Đăng Khoa (60162)	04/07/2024
31	233PHT11005	GDTC 2 - Bơi lội cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	45	Thực hành		24/06/2024		Ngô Đăng Khoa (60162)	04/07/2024
32	233PHT11006	GDTC 2 - Bơi lội cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	48	Thực hành		24/06/2024		Ngô Đăng Khoa (60162)	04/07/2024
33	233PHT10804	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Đoàn Thanh Triển (60521)	04/07/2024
34	233PHT10817	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Quốc Toàn (60623)	04/07/2024
35	233PHT10818	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Quốc Toàn (60623)	04/07/2024
36	233PHT10805	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Đoàn Thanh Triển (60521)	04/07/2024
37	233PHT10819	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Quốc Toàn (60623)	04/07/2024
38	233PHT10820	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Quốc Toàn (60623)	04/07/2024
39	233PHT10821	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Quốc Toàn (60623)	04/07/2024
40	233PHT10801	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Đoàn Thanh Triển (60521)	04/07/2024
41	233PHT10811	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Hà Chí Vũ (61013)	04/07/2024
42	233PHT10812	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Hà Chí Vũ (61013)	04/07/2024
43	233PHT10802	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Đoàn Thanh Triển (60521)	04/07/2024
44	233PHT10813	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Hà Chí Vũ (61013)	04/07/2024
45	233PHT10814	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Hà Chí Vũ (61013)	04/07/2024
46	233PHT10803	GDTC 2 - Bóng chuyền cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Đoàn Thanh Triển (60521)	04/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
47	233PHT10704	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
48	233PHT10723	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Phương Lâm (16011)	04/07/2024
49	233PHT10724	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Phương Lâm (16011)	04/07/2024
50	233PHT10705	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
51	233PHT10706	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
52	233PHT10707	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
53	233PHT10708	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
54	233PHT10709	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
55	233PHT10701	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
56	233PHT10702	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
57	233PHT10719	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Phương Lâm (16011)	04/07/2024
58	233PHT10720	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Phương Lâm (16011)	04/07/2024
59	233PHT10703	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Bùi Huỳnh Tuấn (05043)	04/07/2024
60	233PHT10721	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Phương Lâm (16011)	04/07/2024
61	233PHT10722	GDTC 2 - Bóng đá cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Phương Lâm (16011)	04/07/2024
62	233PHT10907	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
63	233PHT10908	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
64	233PHT10909	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
65	233PHT10910	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
66	233PHT10923	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn An Khang (61014)	04/07/2024
67	233PHT10901	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
68	233PHT10902	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
69	233PHT10921	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn An Khang (61014)	04/07/2024
70	233PHT10903	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
71	233PHT10904	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
72	233PHT10905	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
73	233PHT10906	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Xuân Quang (60244)	04/07/2024
74	233PHT10922	GDTC 2 - Bóng rổ cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn An Khang (61014)	04/07/2024
75	233PHT11204	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hương Liên (60853)	04/07/2024
76	233PHT11209	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Thị Thanh Trà (60884)	04/07/2024
77	233PHT11205	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	57	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hương Liên (60853)	04/07/2024
78	233PHT11210	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Thị Thanh Trà (60884)	04/07/2024
79	233PHT11201	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hương Liên (60853)	04/07/2024
80	233PHT11206	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Thị Thanh Trà (60884)	04/07/2024
81	233PHT11202	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		25/06/2024		Nguyễn Hương Liên (60853)	05/07/2024
82	233PHT11207	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	57	Thực hành		25/06/2024		Nguyễn Thị Thanh Trà (60884)	05/07/2024
83	233PHT11203	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		26/06/2024		Nguyễn Hương Liên (60853)	06/07/2024
84	233PHT11208	GDTC 2 - Cờ vua cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		26/06/2024		Nguyễn Thị Thanh Trà (60884)	06/07/2024
85	233PHT11107	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
86	233PHT11108	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
87	233PHT11135	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
88	233PHT11136	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
89	233PHT11109	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
90	233PHT11110	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
91	233PHT11137	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
92	233PHT11138	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
93	233PHT11111	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
94	233PHT11112	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
95	233PHT11139	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	55	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
96	233PHT11140	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	57	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
97	233PHT11113	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
98	233PHT11114	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
99	233PHT11142	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
100	233PHT11101	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
101	233PHT11102	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
102	233PHT11129	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
103	233PHT11130	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
104	233PHT11103	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
105	233PHT11104	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
106	233PHT11131	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
107	233PHT11132	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
108	233PHT11105	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
109	233PHT11106	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Lương Phương Bình (60746)	04/07/2024
110	233PHT11133	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
111	233PHT11134	GDTC 2 - Gym (Thể hình) cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Trần Gia Vượng (60922)	04/07/2024
112	233PHT11907	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
113	233PHT11908	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	57	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
114	233PHT11909	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
115	233PHT11910	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
116	233PHT11911	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	56	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
117	233PHT11912	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
118	233PHT11913	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
119	233PHT11914	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	47	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
120	233PHT11901	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
121	233PHT11902	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
122	233PHT11903	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
123	233PHT11904	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	59	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
124	233PHT11905	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	60	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
125	233PHT11906	GDTC 2 - Võ thuật cơ bản	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	58	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Hữu Nhân (60621)	04/07/2024
126	233BIO41301	Genomic	2.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	12	Bài tập lớn		24/06/2024		Trần Thị Thu Ngân (60584)	04/07/2024
127	233PHT10101	Giáo dục thể chất 1	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	146	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Văn Tạng (60596)	04/07/2024
128	233PHT10102	Giáo dục thể chất 1	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	148	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Văn Tạng (60596)	04/07/2024
129	233PHT10206	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
130	233PHT10207	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
131	233PHT10208	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
132	233PHT10201	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	151	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
133	233PHT10202	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	151	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
134	233PHT10203	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	149	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
135	233PHT10204	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
136	233PHT10205	Giáo dục thể chất 2	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Võ Minh Tuấn (60925)	04/07/2024
137	233PHT10301	Giáo dục thể chất 3	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Quách Văn Toàn (60926)	04/07/2024
138	233PHT10302	Giáo dục thể chất 3	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Quách Văn Toàn (60926)	04/07/2024
139	233PHT10303	Giáo dục thể chất 3	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	150	Thực hành		24/06/2024		Quách Văn Toàn (60926)	04/07/2024
140	233PHT10304	Giáo dục thể chất 3	1.00	Trung tâm Giáo dục Thể chất	149	Thực hành		24/06/2024		Quách Văn Toàn (60926)	04/07/2024
141	233CHI42502	HSK cao cấp	2.00	Khoa Ngoại ngữ	39	Trắc nghiệm	08h00	28/06/2024	BPH108(39)	Lê Ngọc Anh Thư (60371)	08/07/2024
142	233POL10620	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	150	Trắc nghiệm	08h00	24/06/2024	BPH007 (50) ; BPH013 (50) ; BPH106 (50)	Đinh Công Thanh Tùng (60581)	04/07/2024
143	233POL10642	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	83	Trắc nghiệm	09h40	24/06/2024	BPH007 (40) ; BPH013 (43)	Nguyễn Thị Thu Túy (60811)	04/07/2024
144	233POL10641	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	118	Trắc nghiệm	13h30	25/06/2024	BPH007 (59) ; BPH013 (59)	Huỳnh Văn Giàu (05050)	05/07/2024
145	233POL10647	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	119	Trắc nghiệm	08h00	26/06/2024	BPH007 (59) ; BPH013 (60)	Huỳnh Văn Giàu (05050)	06/07/2024
146	233POL10635	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	118	Trắc nghiệm	15h10	27/06/2024	BPH013 (40) ; BPH104 (40) ; BPH108 (38)	Đoàn Thị Huế (05049)	07/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
147	233POL10629	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	119	Trắc nghiệm	09h40	28/06/2024	BPH105 (59) ; DPH016(60)	Đinh Công Thanh Tùng (60581)	08/07/2024
148	233ENG48401	Kỹ năng đối ngoại	2.00	Khoa Ngoại ngữ	21	Tiểu luận		24/06/2024		Ngô Huệ Nghi (60753)	04/07/2024
149	233PUR43801	Kỹ năng giao tiếp	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	80	Tiểu luận		27/06/2024		Thái Đình Lâm (60772)	07/07/2024
150	233CHI42601	Kỹ năng phỏng vấn và xin việc	1.00	Khoa Ngoại ngữ	42	Tiểu luận		24/06/2024		Hoàng Văn Cường (25128)	04/07/2024
151	233KOR41501	Lịch sử Hàn Quốc	2.00	Khoa Đông phương học	41	Bài tập lớn		30/06/2024		Jung Hye Gyung (25170)	10/07/2024
152	233ENG30201	Luyện dịch cơ bản	2.00	Khoa Ngoại ngữ	40	Tiểu luận		28/06/2024		Phan Thị Kim Thảo (60664)	08/07/2024
153	233LAW43601	Lý luận và pháp luật về quyền con người	2.00	Khoa Kế toán - Tài chính	79	Tiểu luận		30/06/2024		Vũ Thị Nga (60542)	10/07/2024
154	233NUR42001	Nghiên cứu khoa học	2.00	Khoa Y - Dược	37	Trắc nghiệm	08h00	29/06/2024	BPH007 (37)	Trần Vĩnh Tài (60683)	09/07/2024
155	233SOC30401	Nhập môn Công tác xã hội	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Nguyễn Đình Kỳ (60896)	06/07/2024
156	233LAW50501	Pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	2.00	Khoa Kế toán - Tài chính	57	Tiểu luận		24/06/2024		Nguyễn Minh Đức 2 (60956)	04/07/2024
157	233PUR42107	Pháp luật về truyền thông	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Xuân Tiến (11007)	06/07/2024
158	233PUR42109	Pháp luật về truyền thông	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Trần Xuân Tiến (11007)	06/07/2024
159	233PUR42111	Pháp luật về truyền thông	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	70	Tiểu luận		28/06/2024		Nguyễn Thị Diễm Phương (60763)	08/07/2024
160	233PUR42103	Pháp luật về truyền thông	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	70	Tiểu luận		30/06/2024		Trần Xuân Tiến (11007)	10/07/2024
161	233PUR42105	Pháp luật về truyền thông	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	70	Tiểu luận		30/06/2024		Trần Xuân Tiến (11007)	10/07/2024
162	233PUR42101	Pháp luật về truyền thông	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	70	Tiểu luận		30/06/2024		Phạm Quốc Hưng (05002)	10/07/2024
163	233SOC30601	Phát triển cộng đồng	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	37	Tiểu luận		30/06/2024		Lê Anh Vũ (60270)	10/07/2024
164	233PUR44401	Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		30/06/2024		Lê Dương Khắc Minh (60387)	10/07/2024
165	233TRA44901	Quản lý du lịch sinh thái	2.00	Khoa Du lịch	33	Tiểu luận		28/06/2024		Nguyễn Lưu Diễm Phúc (60252)	08/07/2024
166	233HOS30301	Quản trị dịch vụ buồng	2.00	Khoa Du lịch	40	Tự luận 60	08h00	29/06/2024	BPH013 (40)	Nguyễn Thúy Vy (03119)	09/07/2024
167	233HOS42501	Quản trị nguồn nhân lực trong khách sạn	2.00	Khoa Du lịch	46	Tự luận 60	08h00	28/06/2024	DPH009(46)	Tô Hồng Gấm (60506)	08/07/2024
168	2331A0804401	Quản trị rủi ro	2.00	Khoa Du lịch	1	Tiểu luận		24/06/2024		Đỗ Quốc Giang (60296)	04/07/2024
169	233TRA42301	Quản trị vận chuyển và bảo hiểm trong du lịch	2.00	Khoa Du lịch	2	Tiểu luận		24/06/2024		Nguyễn Lưu Diễm Phúc (60252)	04/07/2024
170	233MAR40309	Quảng cáo	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Vũ Thanh Danh (61020)	06/07/2024
171	233MAR40305	Quảng cáo	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		26/06/2024		Vũ Cao Văn Anh (60533)	06/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
172	233MAR40307	Quảng cáo	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		29/06/2024		Vũ Cao Văn Anh (60533)	09/07/2024
173	233MAR40301	Quảng cáo	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		29/06/2024		Vũ Cao Văn Anh (60533)	09/07/2024
174	233MAR40303	Quảng cáo	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		29/06/2024		Vũ Cao Văn Anh (60533)	09/07/2024
175	233PSY30902	Tâm lý học giao tiếp	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	80	Tự luận 60	13h30	27/06/2024	BPH007 (40) ; BPH013 (40)	Nguyễn Thị Bích Thủy (04013)	07/07/2024
176	233PSY31001	Tâm lý học giới tính	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	62	Tiểu luận		26/06/2024		Nguyễn Thị Đỗ Quyền (60961)	06/07/2024
177	233PSY43001	Tâm lý học quản trị kinh doanh	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	22	Tiểu luận		26/06/2024		Nguyễn Văn Phương (04078)	06/07/2024
178	233INT49201	TH Bảo mật web và ứng dụng	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	34	Thực hành		30/06/2024		Lê Võ Minh Thư (60726)	10/07/2024
179	233INT30803	TH Cơ sở dữ liệu	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	25	Thực hành		24/06/2024		Dương Quang Triết (60165)	04/07/2024
180	233INT30809	TH Cơ sở dữ liệu	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	25	Thực hành		24/06/2024		Đặng Văn Lực (60719)	04/07/2024
181	233INT30801	TH Cơ sở dữ liệu	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	35	Thực hành		25/06/2024		Huỳnh Thị Châu Ái (01019)	05/07/2024
182	233INT30804	TH Cơ sở dữ liệu	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	25	Thực hành		30/06/2024		Dương Quang Triết (60165)	10/07/2024
183	233INT30808	TH Cơ sở dữ liệu	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	25	Thực hành		30/06/2024		Hồ Nhật Minh (60390)	10/07/2024
184	233NUR41601	TH Dinh dưỡng	1.00	Khoa Y - Dược	32	Thực hành		24/06/2024		Nguyễn Khoa Hạ Mai (60427)	04/07/2024
185	233ELE31301	TH Đo lường và thiết bị đo	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Hồ Quốc Bảo (60932)	10/07/2024
186	233ELE31304	TH Đo lường và thiết bị đo	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Hồ Lê Anh Hoàng (60143)	10/07/2024
187	233ELE31305	TH Đo lường và thiết bị đo	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Hồ Lê Anh Hoàng (60143)	10/07/2024
188	233BIO42701	TH Kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	22	Thực hành		30/06/2024		Phạm Thị Hồng Loan (60723)	10/07/2024
189	233INT31802	TH Lập trình C++ nâng cao	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	37	Thực hành		24/06/2024		Quách Anh Dũng (01014)	04/07/2024
190	233INT31801	TH Lập trình C++ nâng cao	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	34	Thực hành		25/06/2024		Phạm Thành Đạt (60515)	05/07/2024
191	233INT43501	TH Lập trình hướng đối tượng	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	34	Thực hành		30/06/2024		Lương Thái Hiền (01005)	10/07/2024
192	233ELE31502	TH Linh kiện điện tử	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Nguyễn Khắc Hoàng (60865)	10/07/2024
193	233ELE31503	TH Linh kiện điện tử	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Đinh Thị Khả Hân (60974)	10/07/2024
194	233ELE31501	TH Linh kiện điện tử	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Nguyễn Khắc Hoàng (60865)	10/07/2024
195	233ELE31504	TH Linh kiện điện tử	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	20	Thực hành		30/06/2024		Hồ Quốc Bảo (60932)	10/07/2024
196	233ELE31603	TH Mạch điện tử 1	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	15	Thực hành		30/06/2024		Nguyễn Khắc Hoàng (60865)	10/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
197	233ELE31605	TH Mạch điện tử 1	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	19	Thực hành		30/06/2024		Đinh Thị Khả Hân (60974)	10/07/2024
198	233ELE31601	TH Mạch điện tử 1	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	14	Thực hành		30/06/2024		Phan Văn Hiệp (01040)	10/07/2024
199	233MMC40402	TH Thiết kế web	2.00	Khoa Công nghệ thông tin	22	Thực hành		27/06/2024		Tạ Chí Qui Nhơn (60556)	07/07/2024
200	233INT44501	TH Tổ chức và quản trị các dịch vụ mạng	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	34	Thực hành		24/06/2024		Hồ Nhựt Minh (60390)	04/07/2024
201	233NAS30703	TH Toán rời rạc và lý thuyết đồ thị	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	25	Thực hành		24/06/2024		Phạm Huỳnh Hồng Ngân (60658)	04/07/2024
202	233NAS30701	TH Toán rời rạc và lý thuyết đồ thị	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	34	Thực hành		24/06/2024		Lương Thái Hiền (01005)	04/07/2024
203	233NAS30704	TH Toán rời rạc và lý thuyết đồ thị	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	25	Thực hành		25/06/2024		Lương Thái Hiền (01005)	05/07/2024
204	233BIO44501	TH Vi sinh thực phẩm	1.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	11	Thực hành		30/06/2024		Phạm Thị Hồng Loan (60723)	10/07/2024
205	233INT44601	TH Xây dựng chuẩn an toàn thông tin cho doanh nghiệp	1.00	Khoa Công nghệ thông tin	36	Thực hành		30/06/2024		Nguyễn Huỳnh Hải Viễn (60639)	10/07/2024
206	233PSY43701	Tham vấn học đường	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	51	Tiểu luận		29/06/2024		Phạm Đình Khanh (60468)	09/07/2024
207	233TRA30801	Thanh toán quốc tế trong du lịch	2.00	Khoa Du lịch	72	Tự luận 60	09h40	28/06/2024	BPH102(36); BPH108(36)	Nguyễn Thị Hiền (60273)	08/07/2024
208	233ECO41601	Thanh toán trong thương mại điện tử	2.00	Khoa Kinh tế - Quản trị	43	Tiểu luận		24/06/2024		Trần Văn Khoa (60984)	04/07/2024
209	233MMC40302	Thiết kế web	2.00	Khoa Công nghệ thông tin	50	Tiểu luận		26/06/2024		Nguyễn Quang Tấn (60749)	06/07/2024
210	233MMC40301	Thiết kế web	2.00	Khoa Công nghệ thông tin	45	Tiểu luận		29/06/2024		Tô Hồ Hải (60893)	09/07/2024
211	233KOR43601	Tiếng Hàn viết 2	2.00	Khoa Đông phương học	38	Tự luận 60	09h40	28/06/2024	BPH106 (38)	Baek Myeong Jin (60471)	08/07/2024
212	233KOR43602	Tiếng Hàn viết 2	2.00	Khoa Đông phương học	39	Tự luận 60	09h40	28/06/2024	DPH009 (39)	Đặng Thị Diệu Linh (60750)	08/07/2024
213	233JAP44301	Tiếng Nhật nghe - nói 7	2.00	Khoa Đông phương học	1	Vấn đáp	09h40	24/06/2024	BPH106 (1)	Hirano Ayaka (60774)	04/07/2024
214	233JAP46301	Tiếng Nhật ngữ pháp 6	2.00	Khoa Đông phương học	39	Tổng hợp	09h40	26/06/2024	BPH007 (39)	Phan Thị Nga (60999)	06/07/2024
215	233JAP46302	Tiếng Nhật ngữ pháp 6	2.00	Khoa Đông phương học	32	Tổng hợp	09h40	26/06/2024	BPH013 (32)	Nguyễn Công Nguyên (25084)	06/07/2024
216	233JAP46401	Tiếng Nhật ngữ pháp 7	2.00	Khoa Đông phương học	1	Tổng hợp	08h00	24/06/2024	BPH007 (1)	Nguyễn Công Nguyên (25084)	04/07/2024
217	233TRA44201	Tổ chức quản lý đại lý du lịch	2.00	Khoa Du lịch	40	Tiểu luận		24/06/2024		Du Quốc Đạo (60734)	04/07/2024
218	233MMC41201	Tổ chức sản xuất chương trình truyền hình	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Báo cáo		24/06/2024		Nguyễn Thị Phước (60765)	04/07/2024
219	233MMC41202	Tổ chức sản xuất chương trình truyền hình	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Báo cáo		24/06/2024		Nguyễn Thị Phước (60765)	04/07/2024
220	233POL10915	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	80	Trắc nghiệm	13h30	27/06/2024	BPH104 (40) ; BPH108 (40)	Tạ Trần Trọng (05003)	07/07/2024
221	233POL10934	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	150	Trắc nghiệm	08h00	28/06/2024	BPH105 (55) ; BPH106 (40) ; DPH016 (55)	Huỳnh Văn Giàu (05050)	08/07/2024

STT	Lớp học phần	Tên học phần	Số TC	Khoa chủ quản	Số SV	Hình thức thi	Giờ thi	Ngày thi/nộp Báo cáo, Tiểu luận	Phòng thi	Giảng viên	Thời gian dự kiến nộp điểm về TT KT&ĐBCL
222	233ENG49301	Văn hóa Anh - Mỹ	2.00	Khoa Ngoại ngữ	40	Tiểu luận		24/06/2024		Nguyễn Trường Giang (60976)	04/07/2024
223	2331A1105001	Văn học Nga	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	1	Tiểu luận		24/06/2024		Huỳnh Thị Mai Trinh (04010)	04/07/2024
224	233BIO44101	Vi sinh thực phẩm	2.00	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	11	Tự luận 60	09h40	29/06/2024	BPH007 (11)	Đinh Thị Thủy (02162)	09/07/2024
225	233SOC43401	Xã hội học nông thôn	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	18	Tiểu luận		28/06/2024		Đào Quang Bình (04111)	08/07/2024
226	233INT44901	Xây dựng chuẩn an toàn thông tin cho doanh nghiệp	2.00	Khoa Công nghệ thông tin	26	Tiểu luận		30/06/2024		Nguyễn Huỳnh Hải Viễn (60639)	10/07/2024
227	233PUR42401	Xử lý ảnh	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	60	Tiểu luận		24/06/2024		Nguyễn Vũ Thành Đạt (60771)	04/07/2024
228	233PUR42403	Xử lý ảnh	2.00	Khoa Xã hội - Truyền thông	69	Tiểu luận		27/06/2024		Nguyễn Vũ Thành Đạt (60771)	07/07/2024
229	233NUR41701	Y học cổ truyền	2.00	Khoa Y - Dược	34	Tiểu luận		24/06/2024		Dương Ngọc Nhi (60426)	04/07/2024

Ghi chú:

- Sinh viên xem Lịch thi chi tiết (ngày thi, giờ thi) tại Cổng thông tin sinh viên (<http://portal.vhu.edu.vn/>);
- Sinh viên phải hoàn thành học phí để đủ điều kiện dự thi;
- **Sinh viên phải mang theo Thẻ Sinh viên hoặc Căn cước công dân còn hiệu lực và có mặt trước giờ thi 15 phút để làm thủ tục dự thi;**
- Đối với các hình thức thi: báo cáo, bài tập lớn, biểu diễn, đồ án, khóa luận, thực hành, tiểu luận, Sinh viên nộp bài theo thời gian tại cột " Ngày thi ";
- Ngày dự kiến cập nhật điểm lên hệ thống là 10 ngày kể từ ngày Giảng viên nộp điểm về TT KT&ĐBCL, Sinh viên thường xuyên vào Portal để kiểm tra các thông tin liên quan;
- Mọi thông tin liên quan, vui lòng liên hệ tổng đài 18001568 để được hỗ trợ giải đáp.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐT (để b/c);
- Các Khoa (để t/h);
- Các phòng: QLĐT, QTCSVC, TC-KT;
- TT.CSNH, TT.CNTT(để phối hợp t/h)
- Lưu VT, KT&ĐBCL.

TUQ. HIỆU TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
(Đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO